

**CÔNG TY TNHH TM LAVENDER**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM LAVENDER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TM LAVENDER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109657315

**3. Ngày thành lập:** 03/06/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn 3, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971378498

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                    | 3312        |
| 2.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                       | 3320        |
| 3.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                | 4520        |
| 4.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>(trừ đấu giá)                                                                                           | 4530(Chính) |
| 5.  | Bán mô tô, xe máy<br>(trừ đấu giá)                                                                                                                                            | 4541        |
| 6.  | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy                                                                                                                                           | 4542        |
| 7.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>(trừ đấu giá)                                                                                                        | 4543        |
| 8.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                            | 4632        |
| 9.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                              | 4633        |
| 10. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>- Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép | 4641        |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                        | 4653        |
| 12. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                | 4723        |
| 13. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4771        |
| 14. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)<br>Chi tiết: Vận tải Hành khách bằng taxi                                                 | 4931        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                       |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định<br>Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt | 4932 |
| 16. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô<br>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                | 4933 |
| 17. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự                                        | 5510 |
| 18. | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                                                                                                                                                                    | 5590 |
| 19. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                      | 5610 |
| 20. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                                                                              | 5621 |
| 21. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                                                                  | 5629 |
| 22. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                               | 5630 |
| 23. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                        | 7911 |
| 24. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                 | 7912 |
| 25. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                   | 7990 |
| 26. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh                                                                                                                                 | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/09/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017406130

Ngày cấp: 18/06/2012

Nơi cấp: CA TP. Hà Nội

Địa chỉ thường trú: *Thôn 2, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn 2, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội